

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST – DS, ngày 09 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: tòa nhà A, phường B, quận C, Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thành C – chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Khối Ngân hàng bán lẻ VIB. Đại diện theo ủy quyền nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hà G – Cán bộ Ngân hàng.

Bị đơn: Anh Trịnh Thế Q, sinh năm 1985

Chị Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1989

Đều trú tại: xóm A, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và trách nhiệm trả nợ của anh Trịnh Thế Q và chị Hoàng

Thị Thanh T theo Hợp đồng tín dụng số CN115.HĐTD-038.18 ngày 20/9/2018:

Anh Trịnh Thế Q và chị Hoàng Thị Thanh T xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/6/2022 là: **471.641.012** đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 288.996.114 đồng
- Nợ lãi trong hạn : 72.154.469 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 110.490.429 đồng

Kể từ ngày 23/6/2022, anh Trịnh Thế Q và chị Hoàng Thị Thanh T phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng tín dụng số CN115.HĐTD-038.18 ngày 20/9/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Về tài sản thế chấp và xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp anh Trịnh Thế Q, chị Hoàng Thị Thanh T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì VIB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo để thu hồi toàn bộ khoản nợ, tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng 189 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 150, tờ bản đồ số 2, địa chỉ: thôn Y, xã T, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 481191, số vào sổ cấp GCN: 00377 do UBND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/6/2014 cho ông Trịnh Thế Q. Theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 4414 HĐTC, quyền số 05/2018 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/9/2018 ký tại Văn phòng công chứng H, thành phố Hà Nội. Tài sản bảo đảm nêu trên được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Chương Mỹ.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì anh Trịnh Thế Q, chị Hoàng Thị Thanh T vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Về án phí: Vợ chồng anh Trịnh Thế Q và chị Hoàng Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.432.820 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0075713 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC. THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trưởng Ngọc T